Giải pháp tăng cường năng lực thích ứng cho sinh viên kế toán trước biến động môi trường đào tạo và nghề nghiệp

[1]ThS. Trần Thị Thanh Loan
[1]Khoa Kế toán - Tài chính, Trường Đại học Hải Dương
Email: uhdloantran.edu@gmail.com
Ngày nhận bài: 10/8/2025 Ngày chấp nhận đăng: 22/8/2025

***Tóm tắt* - Bài viết tập trung phân tích ảnh hưởng của các yếu tố môi trường (chính trị, pháp lý, công nghệ, văn hóa...) tới hoạt động đào tạo sinh viên kế toán tại các trường đại học địa phương. Trên cơ sở tổng hợp lý thuyết, khảo sát thực tế và đánh giá khó khăn, bài viết đề xuất các giải pháp nâng cao năng lực thích ứng của sinh viên kế toán với môi trường nghề nghiệp thay đổi nhanh chóng trong thời đại số.**

Từ khoá - Đào tạo kế toán, yếu tố môi trường, sinh viên, đại học địa phương, thích ứng nghề nghiệp.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu đang thay đổi nhanh chóng bởi chuyển đổi số, biến động chính sách và xu hướng quốc tế hóa kế toán, yêu cầu đối với đội ngũ kế toán tương lai cũng không ngừng nâng cao. Sinh viên kế toán - đặc biệt tại các trường đại học địa phương - cần được trang bị kỹ năng và tư duy thích ứng linh hoạt với môi trường nghề nghiệp. Bài viết này nhằm phân tích các yếu tố môi trường đang tác động đến đào tạo kế toán, khảo sát thực trạng nhận thức và khó khăn của sinh viên, từ đó đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo.

II. CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ TỔNG QUAN

2.1. Khái niệm yếu tố môi trường trong đào tạo kế toán

Yếu tố môi trường trong đào tạo kế toán được hiểu là các điều kiện bên ngoài ảnh hưởng đến quá trình học tập và hành nghề của sinh viên. Những yếu tố này ngày càng đa dạng, phức tạp và tác động trực tiếp đến nội dung đào tạo, phương pháp giảng dạy cũng như yêu cầu kỹ năng nghề nghiệp. Có thể khái quát thành ba nhóm chính:

Môi trường chính sách - pháp lý: Hệ thống văn bản pháp luật về kế toán, thuế, chuẩn mực quốc tế (IFRS) và quy định mới về báo cáo phát triển bền vững, ESG,... liên tục thay đổi, đòi hỏi chương trình đào tạo phải cập nhật thường xuyên (Nguyễn Hữu Ánh, 2023).

Môi trường công nghệ: Sự phát triển của công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, ERP, hóa đơn điện tử, chữ ký số,... đang thay đổi phương thức kế toán. Sinh viên cần được trang bị kỹ năng vận dụng công nghệ hiện đại, tránh tình trạng thiếu năng lực thực hành khi tốt nghiệp (Trần Văn Tùng, 2022).

Môi trường kinh tế và văn hóa doanh nghiệp: Toàn cầu hóa và yêu cầu phát triển bền vững làm gia tăng vai trò của kế toán trong cung cấp thông tin minh bạch. Đồng thời, văn hóa doanh nghiệp, đạo đức nghề nghiệp và minh bạch tài chính đặt ra yêu cầu cao về phẩm chất và năng lực thích ứng của sinh viên.

Do đó, chương trình đào tạo cần được thiết kế theo hướng mở, linh hoạt và tích hợp, phản ánh sự biến động của môi trường bên ngoài; giảng viên đóng vai trò "định hướng", giúp sinh viên xây dựng kế hoạch học tập và nghề nghiệp phù hợp.

2.2. Nhu cầu thích ứng của sinh viên kế toán

Trong bối cảnh kinh tế - xã hội biến động nhanh, sinh viên kế toán cần năng lực thích ứng linh hoạt để đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp hiện đại. Những yêu cầu này đến từ sự thay đổi công nghệ, chính sách pháp luật và xu thế phát triển bền vững.

Cập nhật kịp thời chính sách và quy định mới: Sinh viên phải nắm bắt các thay đổi về thuế, kế toán, hóa đơn điện tử, chuẩn mực quốc tế (IFRS), báo cáo phát triển bền vững,... Ví dụ, việc áp dụng hóa đơn điện tử theo Nghị định 123/2020/NĐ-CP và Luật Quản lý thuế 2019 đòi hỏi hiểu rõ quy trình xử lý và lưu trữ dữ liệu số.

Ứng dụng công nghệ trong kế toán: Thành thạo phần mềm kế toán, hệ thống ERP và các công cụ phân tích dữ liệu (Excel, Power BI, AI) là điều kiện cần để nâng cao hiệu quả công việc, tự động hóa quy trình và thích ứng với kế toán số.

Phân tích thông tin tài chính trong bối cảnh bất ổn: Biến đổi khí hậu, thay đổi hành vi tiêu dùng hay biến động chi phí đều tác động đến doanh nghiệp. Sinh viên cần rèn luyện kỹ năng phân tích để hỗ trợ doanh nghiệp ra quyết định chính xác.

Làm việc linh hoạt trong môi trường hiện đại: Doanh nghiệp hiện nay đề cao khả năng thích nghi, làm việc nhóm, giao tiếp chuyên nghiệp và làm việc từ xa trên nền tảng số. Đây là kỹ năng thiết yếu đối với nhân sự kế toán.

Tuy nhiên, mô hình đào tạo tại các trường đại học địa phương vẫn còn hạn chế về nguồn lực và công nghệ, khiến việc trang bị những năng lực trên cho sinh viên gặp nhiều khó khăn.

III. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Phân tích tài liệu: Nghiên cứu tiến hành thu thập và phân tích các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách phát triển giáo dục, chương trình đào tạo kế toán tại một số trường đại học địa phương, cùng với các công trình khoa học trong và ngoài nước liên quan đến kế toán môi trường, chuyển đổi số trong đào tạo kế toán và năng lực thích ứng của sinh viên. Việc phân tích này nhằm xác định khoảng cách giữa yêu cầu thực tiễn và nội dung đào tạo hiện hành, từ đó đề xuất định hướng điều chỉnh phù hợp.

Khảo sát thực tiễn: Nghiên cứu tiến hành khảo sát 85 sinh viên năm cuối ngành Kế toán tại Trường Đại học Hải Dương. Tiêu chí chọn mẫu là sinh viên đã hoàn thành phần lớn các học phần chuyên ngành, có trải nghiệm học tập và thực tập thực tế, do đó có đủ cơ sở để đánh giá về chương trình đào tạo. Phương pháp khảo sát được thực hiện bằng bảng hỏi với các câu hỏi liên quan đến: nhận thức, mức độ quan tâm và khó khăn khi tiếp cận nội dung gắn với yếu tố môi trường trong đào tạo kế toán.

Dữ liệu khảo sát được xử lý bằng phương pháp thống kê mô tả (tần suất, tỷ lệ phần trăm) để phản ánh thực trạng nhận thức và khó khăn của sinh viên. Bên cạnh đó, kết quả được trình bày dưới dạng bảng số liệu nhằm trực quan hóa thông tin, làm căn cứ cho việc phân tích và đề xuất các giải pháp phù hợp.

IV. THẢO LUẬN KẾT QUẢ VÀ VẤN ĐỀ ĐẶT RA

Trên cơ sở phân tích các yếu tố môi trường ảnh hưởng đến hoạt động đào tạo kế toán như môi trường chính sách - pháp lý, môi trường công nghệ và môi trường kinh tế - văn hóa doanh nghiệp, tác giả đã tiến hành khảo sát thực trạng nhằm đánh giá mức độ ảnh hưởng của các yếu tố này đến quá trình học tập và phát triển năng lực nghề nghiệp của sinh viên kế toán năm cuối tại Trường Đại học Hải Dương. Kết quả được thể hiện trong bảng sau:

BẢNG 1. KẾT QUẢ KHẢO SÁT VỀ KHÓ KHĂN CỦA SINH VIÊN KẾ TOÁN TRONG THÍCH ỨNG VỚI YẾU TỐ MÔI TRƯỜNG

TT	Nội dung khảo sát	Tỷ lệ gặp khó khăn (%)
1	Thiếu cập nhật kiến thức về chính sách kế toán mới	37,65
2	Thiếu kỹ năng sử dụng phần mềm kế toán chuyên dụng	43,53
3	Thiếu cơ hội tiếp xúc thực tế với doanh nghiệp	67,06
4	Chưa rèn luyện được kỹ năng phân tích dữ liệu tài chính	52,94
5	Ngại thay đổi, thiếu tư duy linh hoạt khi gặp môi trường mới	57,65

(Nguồn: Kết quả khảo sát của tác giả, 2025)

Kết quả khảo sát cho thấy sinh viên kế toán tại các trường đại học địa phương đang gặp nhiều khó khăn trong việc thích ứng với các yếu tố môi trường nghề nghiệp đang thay đổi nhanh chóng. Các yếu tố như chính sách kế toán - thuế mới, công nghệ số, môi trường doanh nghiệp hiện đại, và yêu cầu hội nhập quốc tế đều tác động trực tiếp đến cả quá trình đào tạo và khả năng sẵn sàng nghề nghiệp của sinh viên.

Một trong những nguyên nhân nổi bật là mức độ tiếp cận thực tiễn nghề nghiệp của sinh viên còn rất hạn chế. Mặc dù chương trình đào tạo đã có tích hợp nội dung thực hành kế toán doanh nghiệp trên phần mềm, song hình thức thực hành hiện nay vẫn mang tính mô phỏng, chưa tiệm cận đầy đủ với thực tế hành nghề. Cụ thể, sinh viên chủ yếu thực hiện việc nhập lại các hóa đơn đầu vào - đầu ra có sẵn từ một doanh nghiệp mẫu lên phần mềm kế toán nội bộ, sau đó thực hiện lập tờ khai thuế giá trị gia tăng. Tuy nhiên, các tờ khai này không được thực sự nộp lên cổng thông tin điện tử của cơ quan thuế do không có mã số thuế, không có doanh nghiệp thật và không có chữ ký số để ký điện tử. Điều này dẫn đến sinh viên không được tiếp xúc với quy trình lập hoá đơn điện tử - kê khai thuế online - ký số - gửi tờ khai - nhận thông báo phản hồi từ cơ quan thuế - chỉnh sửa nếu sai - lưu trữ hồ sơ, vốn là một phần quan trọng trong quy trình kế toán hiện đại.

Bên cạnh đó, nội dung giảng dạy trong nhiều học phần kế toán vẫn nặng về lý thuyết, ít cập nhật các thay đổi nhanh chóng về chính sách kế toán, thuế, cũng như các yêu cầu công nghệ mới. Chẳng hạn, nhiều giảng viên vẫn tập trung giảng dạy theo quy định của các thông tư 200/2014/TT-BTC hoặc 133/2016/TT-BTC, trong khi chưa đưa vào giảng dạy các nội dung cập nhật từ Luật Quản lý thuế sửa đổi, quy định hóa đơn điện tử theo Nghị định 123/2020/NĐ-CP và Thông tư 78/2021/TT-BTC, hay chuẩn bị chuyển đổi sang chuẩn mực kế toán quốc tế (IFRS).

Sự thay đổi của môi trường công nghệ cũng đặt ra yêu cầu mới về kỹ năng cho sinh viên kế toán. Việc sử dụng phần mềm kế toán MISA, Fast, Bravo hay phần mềm khai thuế HTKK, eTax hiện nay là điều kiện tối thiểu khi làm việc trong doanh nghiệp. Ngoài ra, các doanh nghiệp đang dần chuyển sang sử dụng nền tảng kế toán trực tuyến, hóa đơn điện tử tích hợp, thậm chí ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (Big Data) để hỗ trợ phân tích tài chính. Tuy nhiên, hầu hết sinh viên vẫn chưa được làm quen với những công nghệ này trong quá trình học, dẫn đến khoảng cách giữa nhà trường và doanh nghiệp.

Môi trường pháp lý và chính sách cũng liên tục thay đổi, đòi hỏi sinh viên phải có khả năng cập nhật thông tin, hiểu và vận dụng được các văn bản pháp luật mới. Tuy nhiên, khảo sát cho thấy 68% sinh viên gặp khó khăn trong việc theo dõi và hiểu các chính sách mới, đặc biệt là các quy định về thuế và báo cáo tài chính điện tử.

Ngoài ra, sự thiếu định hướng nghề nghiệp và tư duy học tập suốt đời cũng là trở ngại lớn. Nhiều sinh viên cho

rằng chỉ cần học tốt lý thuyết và làm được các bài tập kế toán định khoản là đủ để tốt nghiệp, trong khi chưa hiểu rõ yêu cầu thực tế về kỹ năng tư duy phản biện, phân tích báo cáo, ra quyết định tài chính và thích ứng với những thay đổi không ngừng của thị trường lao động. Đây là lý do khiến 59% sinh viên được khảo sát thừa nhận còn thiếu linh hoạt và ngại thay đổi.

Từ thực trạng trên, có thể thấy rằng việc dạy và học kế toán tại các trường đại học địa phương đang đứng trước yêu cầu đổi mới toàn diện. Đào tạo kế toán hiện nay không thể dừng ở mức độ "kỹ năng ghi sổ" mà cần phát triển toàn diện cả về tư duy kế toán thích ứng, năng lực công nghệ, khả năng cập nhật pháp lý, kỹ năng phân tích - tổng hợp thông tin tài chính trong môi trường biến động. Nếu không thay đổi, nguy cơ tụt hậu trong đào tạo và không đáp ứng được yêu cầu của doanh nghiệp là điều khó tránh khỏi.

V. GIẢI PHÁP NÂNG CAO NĂNG LỰC THÍCH ỨNG CỦA SINH VIÊN KẾ TOÁN

Thứ nhất, cập nhật chương trình đào tạo: Trong bối cảnh môi trường kinh doanh liên tục thay đổi do tác động của biến đổi khí hậu, công nghệ và các chuẩn mực kế toán quốc tế, việc cập nhật chương trình đào tạo kế toán tại các trường đại học địa phương trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Cụ thể, cần tích hợp các nội dung mới như kế toán môi trường, kế toán số, dữ liệu lớn (big data) và báo cáo phát triển bền vững vào các học phần chuyên ngành. Việc giảng dạy không nên dừng lại ở lý thuyết mà cần kết hợp với các tình huống thực tiễn, mô phỏng doanh nghiệp và xử lý tình huống đa chiều. Điều này giúp sinh viên hình thành tư duy phản biện, phân tích, cũng như khả năng đánh giá tác động môi trường trong quá trình lập báo cáo tài chính. Ngoài ra, việc đưa các tình huống về đo lường chi phí môi trường, lập báo cáo phát thải và phân tích dữ liệu ESG vào bài giảng cũng là cách hiệu quả để sinh viên nắm bắt được xu thế của nghề nghiệp kế toán hiện đại.

Thứ hai, tăng cường đào tạo phần mềm kế toán: Hiện nay, các doanh nghiệp không chỉ sử dụng phần mềm kế toán đơn thuần mà còn tích hợp các công cụ phân tích, hệ thống quản trị rủi ro và báo cáo tự động. Vì vậy, việc đào tạo sử dụng phần mềm kế toán là một phần không thể thiếu trong quá trình học tập của sinh viên kế toán. Các trường cần chủ động hợp tác với các doanh nghiệp cung cấp phần mềm uy tín như MISA, Fast, Bravo,... để cập nhật phiên bản mới nhất phục vụ giảng dạy. Đồng thời, có thể tổ chức các buổi workshop chuyên sâu, khóa học ngắn hạn và thực hành tình huống thực tế trên phần mềm, qua đó giúp sinh viên làm quen với quy trình kế toán điện tử, hóa đơn điện tử và phần mềm ERP. Việc sinh viên được tiếp cận và sử dụng thành thạo các phần mềm kế toán sẽ giúp nâng cao khả năng làm việc thực tế sau khi ra trường, rút ngắn thời gian thích nghi tại nơi làm việc và tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường lao động.

Thứ ba, mở rộng hoạt động thực hành - thực tập: Thực tiễn cho thấy, khoảng cách giữa lý thuyết và thực hành là một trong những nguyên nhân khiến sinh viên ngành kế toán gặp khó khăn khi tham gia thị trường lao động. Do vậy, mở rộng hoạt động thực hành và thực tập là giải pháp mang tính nền tảng và bền vững. Cần thiết lập mối liên kết chặt chẽ giữa nhà trường với các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp địa phương có quy mô vừa và nhỏ, nơi sinh viên có thể tham gia vào các công việc kế toán thực tế như lập chứng từ, xử lý số liệu, lập báo cáo tài chính, ghi nhận chi phí môi trường,... Việc tổ chức học kỳ doanh nghiệp, nơi sinh viên vừa học lý thuyết vừa thực hành tại doanh nghiệp hoặc xây dựng lớp học mô phỏng doanh nghiệp trong khuôn viên trường cũng là hướng đi phù hợp. Qua đó, sinh viên không chỉ hiểu rõ hơn bản chất các nghiệp vụ kế toán mà còn nâng cao kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp chuyên nghiệp và ứng xử linh hoạt trong môi trường thực tế.

Thứ tư, nâng cao năng lực giảng viên: Để đào tạo ra đội ngũ sinh viên kế toán đáp ứng được yêu cầu mới của thị trường lao động và bối cảnh môi trường thay đổi, giảng viên chính là nhân tố then chốt. Nhà trường cần xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên theo hướng chuyên sâu, đa dạng và cập nhật. Cụ thể, tạo điều kiện để giảng viên tham gia các khóa bồi dưỡng chuyên môn về kế toán quốc tế (IFRS), kế toán môi trường, kế toán số, blockchain trong kế toán, dữ liệu lớn,... Đồng thời, khuyến khích giảng viên tham gia nghiên cứu khoa học gắn với thực tiễn tại doanh nghiệp để có thể đưa các vấn đề thực tế vào bài giảng. Ngoài ra, việc giảng viên tham gia đào tạo tại các tổ chức nghề nghiệp quốc tế như ACCA, ICAEW cũng sẽ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và hội nhập quốc tế trong giảng dạy kế toán.

Thứ năm, xây dựng hệ sinh thái học tập linh hoạt: Môi trường học tập ngày nay không còn giới hạn trong khuôn viên lớp học mà mở rộng ra cả không gian số. Do đó, việc xây dựng hệ sinh thái học tập linh hoạt, kết hợp giữa học trực tiếp và trực tuyến (blended learning) là xu thế tất yếu. Nhà trường cần đầu tư hệ thống học tập trực tuyến hiệu quả, cung cấp học liệu mở, video bài giảng, bài kiểm tra tự động và nền tảng hỗ trợ sinh viên học tập mọi lúc, mọi nơi. Bên cạnh đó, cần thúc đẩy hoạt động học thuật thông qua việc thành lập các câu lạc bộ kế toán, tổ chức các cuộc thi học thuật như: Hạch toán giỏi, Lập báo cáo tài chính chuẩn IFRS, Kế toán số thông minh... Đây là môi trường để sinh viên thể hiện năng lực, phát triển kỹ năng mềm như thuyết trình, phản biện và lãnh đạo. Một hệ sinh thái học tập linh hoạt, đa chiều sẽ là nền tảng giúp sinh viên kế toán thích ứng nhanh với sự biến động của môi trường nghề nghiệp và phát triển toàn diện.

Thứ sáu, thúc đẩy hợp tác quốc tế và trao đổi sinh viên: Trong bối cảnh hội nhập toàn cầu, kế toán không còn

giới hạn trong phạm vi quốc gia mà chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của các chuẩn mực và xu hướng quốc tế. Do đó, việc thiết lập các chương trình hợp tác với các trường đại học, tổ chức nghề nghiệp quốc tế (như ACCA, CPA Australia, ICAEW) và doanh nghiệp đa quốc gia sẽ mở ra cơ hội để sinh viên tiếp cận phương pháp đào tạo tiên tiến, môi trường làm việc quốc tế và các tình huống kế toán đa văn hóa. Các trường đại học địa phương cũng có thể triển khai các chương trình trao đổi sinh viên, thực tập tại nước ngoài hoặc tham gia các khóa học ngắn hạn trực tuyến cùng giảng viên quốc tế. Thông qua đó, sinh viên không chỉ nâng cao chuyên môn mà còn phát triển kỹ năng ngoại ngữ, khả năng thích nghi với môi trường làm việc toàn cầu và mở rộng mạng lưới nghề nghiệp. Đây sẽ là nền tảng vững chắc giúp sinh viên kế toán tự tin bước vào thị trường lao động quốc tế.

VI. KẾT LUẬN

Trong bối cảnh yếu tố môi trường thay đổi nhanh chóng, việc đào tạo sinh viên kế toán tại các trường đại học địa phương cần đổi mới mạnh mẽ cả về nội dung, phương pháp, và định hướng nghề nghiệp. Việc trang bị kỹ năng mềm, công nghệ, và tư duy thích ứng sẽ giúp sinh viên không chỉ vượt qua khó khăn trước mắt mà còn có thể phát triển bền vững trong tương lai nghề nghiệp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] N. H. Ánh, "Xu hướng giảng dạy kế toán xanh và báo cáo ESG trong bối cảnh hội nhập quốc tế," Tạp chí Kế toán và Kiểm toán, số 12, tr. 30 - 34, 2023.

[2] Bộ Tài chính, Thông tư số 200/2014/TT-BTC hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp, Hà Nội, 2016.

[3] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chiến lược chuyển đổi số ngành giáo dục đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, 2020.

[4] N. V. Công, Giáo trình Kế toán tài chính, NXB Tài chính, Hà Nội, 2020.

[5] T. V. Hùng, "Báo cáo phát triển bền vững trong doanh nghiệp Việt Nam - Thực trạng và giải pháp," Tạp chí Kinh tế và Dự báo, số 24, tr. 15 - 20, 2021.

[6] N. T. Lan, "Ứng dụng phần mềm kế toán trong đào tạo đại học," Tạp chí Kế toán và Kiểm toán, số 10, tr. 25 - 28, 2023.

[7] N. T. B. Ngọc, "Giảng dạy kế toán trong bối cảnh chuyển đổi số," Tạp chí Giáo dục và Xã hội, số 154, tr. 55 - 58, 2021.

[8] L. M. Tâm, "Kế toán môi trường và trách nhiệm xã hội trong doanh nghiệp," Tạp chí Tài chính, số 8, tr. 41 - 45, 2022.

[9] T. V. Tùng, "Kỹ năng sử dụng phần mềm kế toán hiện đại của sinh viên - Thực trạng và khuyến nghị," Tạp chí Giáo dục và Xã hội, số 150, tr. 45 - 49, 2022.

[10] ACCA, Green Finance Education Charter - Environmental Accounting and Reporting Guidelines, 2021. [Online]. Available: https://www.accaglobal.com.